TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 570/2025/DS-PT
Ngày: 18/8/2025

V/v tranh chấp *"Đòi tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thanh Bình;

Ông Nguyễn Lê Huy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hồng Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Hà Ngọc Thư Trúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 248/2025/TLPT-DS ngày 05 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp "Đòi tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2025/DS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cũ) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 950/2025/QĐ-PT ngày 01 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Phan Văn C, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp , xã L T, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ cũ: Ấp , xã L T, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thị Thuý P, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số , tổ , ấp T T, xã H Đ, tỉnh Đồng Tháp

Địa chỉ cũ: Số , tổ , ấp T T, xã T P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thị Yến T, sinh năm 1984.

2. Võ Thành T, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Số , tổ , ấp T T, xã H Đ, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ cũ: Số , tổ , ấp T T, xã T P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn Phan Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nguyên đơn Phan Văn C trình bày:

Vào năm 2020, vợ chồng bà Nguyễn Thị Thúy P giao cho ông vào ở căn nhà tại số , tổ , ấp T T, xã T P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Ông và chị Lê Thị Yến T (con gái của ông T, bà P) sống chung như vợ chồng không có đăng ký kết hôn nên ông đã dọn qua nhà bà P ở, ông đem giường hộp qua nằm, gắn máy lạnh, tủ lạnh, làm tủ trà sữa, làm tủ áo, đặt gắn 03 cánh cửa nhôm. Nhưng đến ngày mùng 1 tết năm 2022 thì chị Lê Thị Yến T lừa gạt ông, gom hết tiền bỏ trốn. Sau đó, vợ chồng bà P, ông T dọn về ở tại căn nhà này và chiếm dụng luôn các tài sản trên của ông, không cho ông vào nhà để lấy lại tài sản mà còn đòi lấy dao chém ông.

Nay ông khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy P phải trả lại cho ông 01 tủ lạnh, 01 máy lạnh, 01 giường hộp (giường ngủ), 01 tủ áo, 01 tủ trà sữa và 03 cánh cửa nhôm khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thành T có văn bản trình bày ý kiến*:

Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông C vì trong nhà ông không có 01 tủ lạnh, 01 máy lạnh, 01 tủ trà sữa. Còn 01 cái giường ngủ, 03 cánh cửa nhôm và cái tủ áo là tài sản của ông, không phải của ông C.

***** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn, đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhưng bà P, ông T và chị T vắng mặt không có lý do. Bà P và chị T cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2025/DS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 165, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 166 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn C về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy P phải trả lại cho ông C 01 tủ lạnh, 01 máy lạnh, 01 giường hộp, 01 tủ áo, 01 tủ trà sữa và 03 cánh cửa nhôm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 01/4/2025, nguyên đơn Phan Văn C có kháng cáo với nội dung: Yêu cầu huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số 32/2025/DS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy. Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét toàn diện vụ án.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm;***

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo đề nghị hủy án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào hồ sơ vụ án cho thấy việc ông C khởi kiện yêu cầu bà P trả lại các tài sản: 01 tủ lạnh, 01 máy lạnh, 01 giường hộp, 01 tủ áo, 01 tủ trà sữa và 03 cánh cửa nhôm nhưng không có tài liệu gì chứng minh các tài sản trên do bà P là người cất giữ hay thông qua một giao dịch dân sự nào.Vì vậy, việc cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông C là có căn cứ. Ông C kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm là không có căn cứ nên đề nghị không chấp kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn Phan Văn C nộp đơn kháng cáo và thực hiện các thủ tục kháng cáo theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn Nguyễn Thị Thúy P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị Yến T và Võ Thành T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

Ông C khởi kiện bà P yêu cầu trả lại cho ông các tài sản gồm: 01 tủ lạnh, 01 máy lạnh, 01 giường hộp (giường ngủ), 01 tủ áo, 01 tủ trà sữa và 03 cánh cửa nhôm. Tuy nhiên, tại thời điểm Hội đồng định giá tiến hành định giá các tài sản trên thì trong nhà bà P không có 01 tủ lạnh, 01 máy lạnh, 01 tủ trà sữa. Ông C

không chứng minh được bà P là người đang cất giữ số tài sản này cũng như không cung cấp được ai đang quản lý tài sản. Đối với 01 giường ngủ, 01 tủ áo và 03 cánh cửa nhôm, ông C cho rằng là tài sản của ông nhưng ông không có bất cứ tài liệu, chứng cứ gì chứng minh 01 giường ngủ, 01 tủ áo và 03 cánh cửa nhôm hiện có trong nhà bà P đúng là tài sản thuộc quyền sử hữu của ông. Do đó, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn C.

Không đồng ý với phán quyết tại án sơ thẩm, ông C kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm lý do không xem xét toàn diện, không bảo vệ quyền lợi của người yêu cầu, quá trình giải quyết có nhiều sai sót, có dấu hiệu bao che cho bị đơn. Tuy nhiên ông C không có căn cứ gì để chứng minh cho lời trình bày cũng như yêu cầu của ông. Ngoài ra, giữa ông C với bà P, ông T không có xác lập giao dịch về gởi giữ tài sản, anh C không chứng minh ông T và bà P giữ số tài sản trên và có hành vi tẩu tán, nên tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông là có căn cứ. Ông C kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, nhưng không có tài liệu gì chứng minh cấp sơ thẩm có vi phạm về hình thức và nội dung. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo trên, giữ nguyên án sơ thẩm.

[3]. Ý kiến và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: ông C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phan Văn C. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 32/2025/DS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cũ) đã quyết định:

Căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn C về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy P phải trả lại cho ông C 01 tủ lạnh, 01 máy lạnh, 01 giường hộp, 01 tủ áo, 01 tủ trà sữa và 03 cánh cửa nhôm.

3. Về án phí:

Ông Phan Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, ông đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003217 ngày 14/4/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đồng Tháp (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cũ) nên xem như thi hành xong án phí dân sự phúc thẩm.

4. Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao; (1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp; (1)
- TAND khu vực 4 - tỉnh Đồng Tháp; (1)
- VKSND khu vực 4 - tỉnh Đồng Tháp;(1)
- THADS tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Các đương sự; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Giàu